

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị P, sinh năm 1962;
ĐKNKTT: X NCT, phường B, Tp. TH, tỉnh Phú Yên.
Chỗ ở: Thôn MT, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** Ông Phan Văn K, sinh năm 1967;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Tô Thị N, sinh năm 1969
Cùng địa chỉ: Thôn PH, xã HH, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ:* Ông Phan Văn K và bà Tô Thị N có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị P số tiền gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về khoản hợp đồng vay tài sản.

Bà Trần Thị P không yêu cầu ông Phan Văn K, bà Tô Thị N trả lãi phát sinh, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về phương thức và thời gian trả nợ:*

Ông Phan Văn K và bà Tô Thị N có trách nhiệm trả nợ cho bà Trần Thị P 04 đợt, cụ thể như sau:

- + Đợt 1: Ngày 30/4/2020 trả 5.000.000 đồng.
- + Đợt 2: Ngày 30/6/2020 trả 5.000.000 đồng.
- + Đợt 3: Ngày 30/8/2020 trả 5.000.000 đồng.
- + Đợt 2: Ngày 30/10/2020 trả 5.000.000 đồng.

Nếu ông K và bà N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nói trên thì phải chịu lãi phát sinh theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Phan Văn K, bà Tô Thị N tự nguyện chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Trần Thị P số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013628 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Minh Nhật